

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ B
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 87/2022/HSST.

Ngày: 20/01/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ B TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lường Văn Lương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Tòng Văn Hưng;

2. Ông Lò Văn Chương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lường Văn Đoản - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đức Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 20/01/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 87/2021/TLST- HS ngày 31/12/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2022/QĐXXST- HS ngày 07/01/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Văn C, tên gọi khác: Không, sinh năm: 1981, tại Điện Biên.

Nơi ĐKKHKT: Thôn Bãi Màu, xã T Y, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên.

Chỗ ở: Bản P L, xã T C, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn Cường, sinh năm 1957 và bà: Phạm Thị Cương, sinh năm 1960; có vợ: Lê Thị Hoài, sinh năm 1982 và 03 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án: 01; tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 08/8/2019 Tòa án nhân dân huyện Đ B xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 13/02/2020 chấp hành xong án, hiện bị cáo chưa được xóa án tích; Không bị xử lý hành chính; bị bắt từ ngày 16/9/2021 "Có mặt".

Bị hại: Nghiêm Thị Tuyết Hương, sinh năm 1994; "Vắng mặt".

Địa chỉ: Tổ 07, phường Noong Bua, TPĐBP, tỉnh Điện Biên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 15/9/2021, bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27B1 - 408.47 đến bản Xôm, xã Thanh An, huyện Đ B tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến nơi, bị cáo gặp và mua được của một người đàn ông dân tộc Thái, khoảng 30 tuổi (không biết tên, địa chỉ) 02 gói ma túy đều được gói bên ngoài bằng nilon màu hồng, trong đó có một gói Heroine và một gói có 04 viên Methamphetamine với số tiền 100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc và điều khiển xe đi đến khu vực thành phố Điện Biên Phủ mục đích tìm tài sản của người khác để chiếm đoạt mang bán lấy tiền chi tiêu cá nhân và mua ma túy để sử dụng. Khoảng 23 giờ 50 phút cùng ngày khi bị cáo điều khiển xe đi đến nhà chị Nghiêm Thị Tuyết Hương, sinh năm 1994, trú tại tổ 7, phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ thì thấy ở vỉa hè trước cửa nhà chị Hương có để đồng sắt vụn, quan sát thấy không có người trông coi nên bị cáo đã dừng xe mô tô lại lén lút, bí mật lấy hai thanh kim loại hình chữ V, màu xám đặt lên phía sau yên xe rồi điều khiển xe mô tô đi đến cửa hàng thu mua phế liệu của chị Nguyễn Thị Tuyền, sinh năm 1990, trú tại bản Ten B, xã Thanh Xương, huyện Đ B để bán. Khi đến nhà chị Tuyền, thấy cửa khóa nên bị cáo đã để hai thanh kim loại ở cửa nhà chị Tuyền rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 16/9/2021 bị cáo tiếp tục điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27B1 - 408.47 đến quán thu mua phế liệu của chị Tuyền để bán hai thanh kim loại nhưng chị Tuyền không mua, nên bị cáo để hai thanh kim loại lên phía sau yên xe rồi điều khiển xe mô tô đi xuống khu vực bản Phủ, xã Noong Hẹt, huyện Đ B để tìm nơi bán. Hồi 09 giờ 30 phút cùng ngày khi đi đến khu vực bản Bôm La, xã Thanh Xương, huyện Đ B thì bị Tổ công tác Công an huyện Đ B phối hợp với Công an xã Thanh Xương yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện bắt quả tang và thu giữ tại túi quần bên phải bị cáo đang mặc có 02 gói ma túy có đặc điểm như trên trong đó có một gói Heroine khối lượng 0,03 gam và một gói 04 viên Methamphetamine. Tiếp tục kiểm tra xe mô tô biển kiểm soát 27B1 - 408.47 Tổ công tác phát hiện, thu giữ 02 thanh kim loại hình V, màu xám.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng ngày 16/9/2021 đã xác định:

- Số chất bột màu trắng thu giữ của bị cáo có khối lượng là 0,03 gam;
- Số viên nén màu hồng thu giữ của bị cáo có khối lượng là 0,39 gam.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản kết luận giám định số: 1091/GĐ - PC09 ngày 24/9/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng vật chứng thu giữ của Phạm Văn C gửi giám định là Heroine;

- Mẫu viên nén màu hồng vật chứng thu giữ của Phạm Văn C gửi giám định là Methamphetamine;

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 40A ngày 18/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đ B đã Kết luận: 01 thanh kim loại dài 1,6m, hai cạnh thanh kim loại rộng 7cm, dày 0,4cm có khối lượng 8kg có giá 56.000 đồng; 01 thanh kim loại dài 2,13m, hai cạnh thanh kim loại rộng 7cm, dày 0,4cm có khối lượng 12kg có giá 84.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là: 140.000 đồng.

Bị cáo đã có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục có hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác có giá trị 140.000 đồng để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội: “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng giám định nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 07/CT-VKSĐB ngày 30/12/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B đã truy tố bị cáo Phạm Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm i Khoản 1 Điều 249/BLHS và tội “Trộm cắp tài sản” theo Điểm b Khoản 1 Điều 173/BLHS .

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Đ B vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm i Khoản 1 Điều 249/BLHS; Điểm b Khoản 1 Điều 173/BLHS; Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS; Điều 55/BLHS. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 18 đến 21 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 06 tháng đến 09 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” . Tổng hợp hình phạt cho cả hai tội là từ 24 đến 30 tháng tù.

Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS, Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS về xử lý vật chứng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Tôi biết hành vi của tôi là vi phạm pháp luật, tôi nhận tội và xin Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình của tôi, cho tôi xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của bị cáo: Ngày 15 và 16/9/2021 bị cáo đi mua ma túy về sử dụng, sau khi mua được ma túy bị cáo tiếp tục đi trộm cắp tài sản, sau khi trộm cắp được tài sản và đang trên đường đi tiêu thụ tài sản thì bị bắt quả tang 01 gói Heroine có khối lượng 0,03 gam, 0,39 gam Methamphetamine và 02 thanh kim loại hình V, màu xám có giá trị 140.000đ. Hành vi của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định, kết luận giám định, kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như cáo trạng đã truy tố. Với hành vi của bị cáo, nhân thân của bị cáo và khối lượng ma túy bị thu giữ

thì bị cáo đã phạm vào tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 249/BLHS và tội "Trộm cắp tài sản" theo Điểm b Khoản 1 Điều 173/BLHS.

Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[2]. Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội; đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma. Bởi vì, ma túy là một hiểm họa của nhân loại, đồng thời ma túy cũng là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác. Chính vì thế mà Nhà nước ta đã nghiêm cấm mọi hành vi có liên quan đến ma túy. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, song bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Tội phạm mà bị cáo vi phạm là nghiêm trọng, nên cần phải xử lý theo quy định của pháp luật.

Còn hành vi trộm cắp của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, song bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Tội phạm mà bị cáo vi phạm là ít nghiêm trọng, nên cần phải xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Sau khi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS.

Để cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian.

[4]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Công an huyện Đ B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại Khoản 5 Điều 249/BLHS là phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản và theo quy định tại khoản 5 Điều 173/BLHS là phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng. Nhưng xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có

khả năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Nguồn gốc số ma túy bị thu giữ có được là do bị cáo mua của người đàn ông khoảng 30 tuổi, do bị cáo không biết tên và địa chỉ nên CQĐT không có căn cứ để điều tra xác minh làm rõ được.

Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27B1 - 408.47 Cơ quan điều tra đã thu giữ, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là anh Lò Văn Vinh, sinh năm 1997, trú tại bản tin tốc A, xã Pú Hồng, huyện Đ B Đông, tỉnh Điện Biên. Anh Vinh cho Công mượn xe để đi nhưng không biết Công sử dụng xe vào việc phạm tội. Ngày 08/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ B đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu theo Quyết định xử lý vật chứng số 01 ngày 07/12/2021.

Ngày 08/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ B đã trả lại cho chị Nghiêm Thị Tuyết Hương: 02 thanh kim loại hình V, màu xám. Sau khi nhận tài sản, chị Hương không yêu cầu bị can Phạm Văn C phải bồi thường khoản nào khác.

[7]. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136/BLTTHS; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

[8]. Vật chứng: 0,03 gam Heroine và 0,39 gam Methamphetamine gửi toàn bộ giám định, vật chứng còn lại sau giám định là 0,006 gam Heroine và 0,28 gam Methamphetamine; cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS, Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm i Khoản 1 Điều 249; Điểm b Khoản 1 Điều 173/BLHS; Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS; Điều 55/BLHS.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn C phạm hai tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Trộm cắp tài sản”.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Văn C 19 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; tổng hợp hình phạt cho cả hai tội là 26 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 16/9/2021.

3. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136/BLTTHS; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

4. Về vật chứng: Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS: Tịch thu, tiêu hủy 0,03 gam Heroine và 0,39 gam Methamphetamine gửi toàn bộ giám định, vật chứng còn lại sau giám định là 0,006 gam Heroine và 0,28 gam Methamphetamine;

(Vật chứng đã được công an huyện Đ B chuyển cho chi cục thi hành án dân sự huyện Đ B ngày 04/01/2022).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND T Điện Biên
- VKSND H Điện Biên
- VKS tỉnh.
- CQĐTCA H Điện Biên
- Bộ phận HNVCÁHĐiện Biên
- Sở TP Điện Biên
- THA HS tỉnh ĐB.
- Nhà tạm giữ CẢHĐB;
- Chi cục THADSHĐB;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Văn Lương

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA

HỘI THẨM NHÂN DÂN

Tòng Văn Hưng

Lường Văn Lương

Lò Văn Chương

Nơi nhận:

- TAND T Điện Biên
- VKSND H Điện Biên
- VKS tỉnh.
- CQĐTCA H Điện Biên
- Bộ phận HNVCAHĐiện Biên
- Sở TP Điện Biên
- THA HS tỉnh ĐB.
- Nhà tạm giữ CAHĐB;
- Chi cục THADSHĐB;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Văn Lương

